

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3, Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm.

Xét thấy: Nguyên đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không có yêu cầu phản tố.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 150/2026/TLST-DS, ngày 11 tháng 6 năm 2026 về việc “*Không công nhận quan hệ vợ chồng, tranh chấp nuôi con chung*”, giữa:

Nguyên đơn: Anh Sùng Seo L, sinh năm 1988; Căn cước công dân số: 002088011019; Địa chỉ: Thôn X, xã P, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Chị Cháng Thị P, sinh năm 1988; Căn cước công dân số: 002188008838; Địa chỉ: Thôn X, xã P, tỉnh Tuyên Quang.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Về quyền khởi kiện lại: Anh Sùng Seo L có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về án phí: Trả lại cho anh Sùng Seo L 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001285 ngày 10 tháng 06 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang.

3. Đương sự, anh Sùng Seo L có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 6 - Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Pà Vầy Sủ, tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Bình